

Số: 92/2023/QĐCNTTLH

Tiên Lăng, ngày 22 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị Q và anh Nguyễn Văn D

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc ly hôn của chị Trần Thị Q;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Trần Thị Q, sinh năm 19xx, nơi cư trú: Số 6, Khu 3, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 19xx, nơi cư trú: Số 6, Khu 3, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 4 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Q và anh Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Q trực tiếp nuôi hai con Nguyễn Thùy D, sinh ngày 01 tháng 7 năm 2019; anh Nguyễn Văn D trực tiếp nuôi con Nguyễn Xuân T,

sinh ngày 24 tháng 7 năm 2012. Thời hạn nuôi con tính từ ngày 15 tháng 5 năm 2023 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng cho con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Q, anh D xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng (ĐKKH năm 2011);
- Lưu: TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Huyền Trang